

Bản án số: 229/2024/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 8 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Ông Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 317/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Kiều D, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, thị trấn Đam Dơi, huyện Đ, tỉnh C. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Phạm Ngọc N, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, thị trấn Đam Dơi, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/6/2024 trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Kiều D trình bày:

Về hôn nhân: Bà D với ông N chung sống vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đam Dơi, huyện Đ, tỉnh C. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn do ông N thường xuyên uống rượu, không quan tâm lo lắng gia đình, dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, hàn gắn nhưng ông N không khắc phục. Nay bà D xác định không thể tiếp tục chung sống cùng ông N nên yêu cầu được ly hôn với ông N.

Về con chung: Phạm Phi Y, sinh ngày 14/8/2022, hiện đang sống cùng bà. Khi ly hôn bà D yêu cầu được nuôi con; cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Bà D xác định không có.

- *Đối với bị đơn ông Phạm Ngọc N* : Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông N theo quy định pháp luật, nhưng ông N không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà D .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng ông N vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt ông N .

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà D và ông N kết hôn vào năm 2018, đến ngày 11/4/2019 ông bà đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận số 21/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đầm Dơi, huyện Đ , tỉnh C , hôn nhân ông bà hợp pháp.

Xét bà D yêu cầu ly hôn với ông N thấy rằng, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ ông N nhiều lần để tham gia hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông N vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà D . Ngoài ra, bà Diễm xác định vợ chồng ông bà đã ly thân nhiều tháng nay, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm ai nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...*”. Viện dẫn theo điều luật trên thấy rằng, tình trạng hôn nhân giữa bà D với ông N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà D về việc ly hôn với ông N .

[3] Về nuôi con chung: Khi ly hôn bà D yêu cầu được nuôi trẻ Phạm Phi Y , sinh ngày 14/8/2022. Hội đồng xét xử xét thấy rằng, tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...*”. Căn cứ quy định trên thấy rằng, từ khi ông bà ly thân đến nay trẻ Yên được bà D chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định, để không làm thay đổi môi trường sống của trẻ nên giao trẻ Y cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Phạm Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà D xác định không có.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định: “*Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*”. Do đó, bà D phải chịu án phí 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kiều D .

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phạm Kiều D ly hôn với ông Phạm Ngọc N .
2. Về nuôi con chung: Giao trẻ Phạm Phi Y , sinh ngày 14/8/2022 cho bà Phạm Kiều D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Phạm Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Kiều D phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001485 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi; bà D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Phạm Kiều D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phạm Ngọc N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Đ , huyện Đ , tỉnh C;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đàm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đa ký)

Ngô Giang Nam

